

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 181 /QĐ-BNN-TTr

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2019

STAMP: BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
Số: 09
Ngày: 25/1/2019
Chuyên: Về việc

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2019
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 55/2005/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 01/2007/QH12 và Luật số 27/2012/QH13;

Căn cứ Chỉ thị số 683-CT/BCSD ngày 28/12/2018 của Ban Cán sự Đảng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc đẩy mạnh phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng;

Căn cứ Quyết định số 741/QĐ-BNN-TTr ngày 02/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

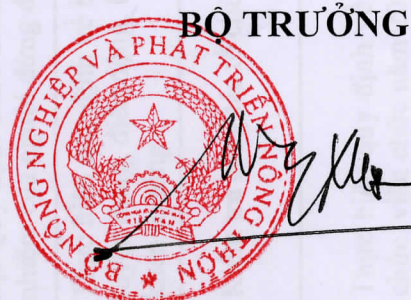
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Giao Thanh tra Bộ kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2019 của Bộ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Nội chính TW;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ;
- VP BCS, ĐU Bộ, ĐU khối CS Bộ;
- CD ngành NN, CD Cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TTr (105)



Nguyễn Xuân Cường

KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 181/QĐ-BNN-TTr ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THỰC HIỆN		THỜI HẠN THỰC HIỆN
		CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	
I	Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc trong công tác phòng, chống tham nhũng			
1	Phổ biến, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 683-CT/BCSD ngày 28 /12/2018 của Ban Cán sự Đảng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc đẩy mạnh phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng.	Cấp ủy, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	VP Ban Cán sự, Thanh tra Bộ, Vụ TCCB, Vụ Pháp chế	Quý I - IV
2	Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, thực hiện quy định về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tham nhũng, lãng phí.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Quý I - IV
II	Tăng cường quản lý, giám sát cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ			
1	Rà soát, bổ sung, khắc phục những bất cập trong công tác tổ chức, cán bộ. Quy định chức trách của từng vị trí công tác, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý I - IV
2	Thực hiện quy định về bổ nhiệm, miễn nhiệm, phân cấp quản lý cán bộ; tuyển dụng, điều động, bồi dưỡng, nâng lương, chuyển ngạch và thi đua, khen thưởng.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Quý I - IV
3	Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ tại một số cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III - IV
4	Thực hiện quy định về kiểm điểm, đánh giá và xếp loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2019.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Quý IV/2019 và quý I/2020
5	Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Quý I - IV

	các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP; Thông tư số 32/2015/TT-BNNPTNT ngày 06/10/2015 Quy định danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn nhằm phòng ngừa tham nhũng.			
6	Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cải cách công vụ, công chức.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý I - IV
7	Tuyển dụng, đào tạo, sử dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu của Bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý I - IV
III	Kiểm soát tài sản, thu nhập; tăng cường công khai, minh bạch trong thực thi công vụ			
1	Thực hiện nghiêm về công tác minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị trực thuộc Bộ năm 2018 theo quy định	Thanh tra Bộ, Vụ TCCB.	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý IV
2	Đôn đốc, kiểm tra việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2018 của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ, Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan	Quý I - IV
3	Thực hiện trả lương qua tài khoản	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.		Quý I - IV
4	Thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong phân bổ và sử dụng NSNN do Bộ quản lý; công khai kế hoạch vốn đầu tư; công khai minh bạch trong quản lý dự án đầu tư xây dựng; công khai trong công tác tổ chức cán bộ.	Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, các Tổng cục, Cục.	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý I - IV
5	Thực hiện công khai, minh bạch trong công tác tiếp công dân và công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo	Thanh tra Bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Quý I - IV
6	Thực hiện công khai, minh bạch trong cung cấp thông tin: Thực hiện Quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Quý I - IV

7	Thực hiện công khai các thủ tục hành chính và Kế hoạch cải cách hành chính được phê duyệt.	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Vụ TCCB, Văn phòng Bộ.	Quý I - IV
IV	Hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng.			
1	Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về Nông nghiệp và PTNT theo Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, chú trọng các giải pháp công khai, minh bạch, quy định chế độ, định mức tiêu chuẩn, đơn giản hóa thủ tục hành chính để phòng ngừa tham nhũng.	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Tổng cục, Cục; Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Quý I - IV
2	Hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế, đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về quản lý sử dụng vốn ngân sách, quản lý mua sắm sử dụng tài sản công, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, chế độ hội họp, chi tiêu nội bộ, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Vụ TCCB, Vụ Tài chính, Vụ Kế hoạch, Vụ QLDN, Cục Quản lý XDCT	Quý I - IV
V	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát để phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân			
1	Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra theo Quyết định số 4658/QĐ-BNN-TTr ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2019 của Thanh tra Bộ và Quyết định số 4659/QĐ-BNN-TTr ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2019 của các Tổng cục, Cục.	Thanh tra Bộ, các Tổng cục, Cục.	Các cơ quan thuộc Bộ Công An (C03, C05, A04); các Sở NN và PTNT; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Quý I - IV
2	Kiểm tra trách nhiệm thực thi công vụ tại một số cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện việc cấp giấy phép, giấy chứng nhận trong lĩnh vực nông nghiệp (dự kiến kiểm tra tại các đơn vị: Cục Thú y, Cục Chăn Nuôi, Cục Trồng trọt, Cục Bảo vệ thực vật).	Thanh tra Bộ	Văn phòng Ban Cán sự, Đảng ủy Bộ, Vụ TCCB	Quý I - IV
3	Kiểm tra việc chấp hành Luật, chính sách, chế độ tài chính - kế toán các đơn vị thuộc Bộ, các tổ chức sử dụng NSNN do Bộ quản lý.	Vụ Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ, các tổ chức sử dụng NSNN do Bộ quản lý.	Quý I - IV

3/10/2019

4	Kiểm tra, giám sát công tác quản lý đầu tư xây dựng, đánh giá đầu tư tại một số dự án sử dụng nguồn vốn do Bộ quản lý.	Cục Quản lý XDCT; Các Tổng cục, Cục, Vụ.	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, một số địa phương thực hiện dự án.	Quý I - IV
5	Kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện xử lý sau thanh tra tại các đơn vị thuộc Bộ	Thanh tra Bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Quý I - IV
6	Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ Lãnh đạo và công chức, viên chức phụ trách thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư, phòng, chống tham nhũng và thanh tra nhân dân tại các đơn vị thuộc Bộ.	Thanh tra bộ	Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và PTNT I và II.	Quý II - IV
VI	Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị			
1	Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể trong việc thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng	Đảng ủy Bộ, Công Đoàn Bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Quý I - IV
2	Quản trị nội dung các văn bản về PCTN trong các cuộc họp, sinh hoạt Chi bộ.	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.		Quý I - IV
3	Tổ chức 02 lớp tuyên truyền, phổ biến, Luật Tố cáo năm 2018, Luật Phòng chống tham nhũng 2018 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hai luật này tại phía Nam và phía Bắc.	Thanh tra Bộ, Vụ Pháp chế	Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp I và II.	Quý III - IV
4	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2019, trong đó lồng ghép nội dung về PCTN.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Quý I
5	Xây dựng Chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành Nông nghiệp và PTNT, trong đó có nội dung về PCTN.	Thanh tra Bộ	Vụ TCCB; Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.	Quý II
6	Tiếp tục đưa các nội dung về PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc Bộ.	Vụ TCCB; Các Trường trực thuộc Bộ.	Thanh tra Bộ; Vụ Pháp chế.	Quý I - IV

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Trần